

B XÂY DỰNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/2009/TT-BXD Đặt số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2009

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình ngầm đô thị
(Phần 1. Tàu điện ngầm; Phần 2. Ga ra ô tô).

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 41/2007/NĐ-CP ngày 22/3/2007 của Chính phủ Về xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ khoa học Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUY ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình ngầm đô thị mang mã số QCVN 08:2009/BXD:

- Phần 1. Tàu điện ngầm;
- Phần 2. Ga ra ô tô.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2009.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở Xây dựng các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Các Cục, Vụ, Viện, Văn phòng, Thanh tra XD;
- Công báo;
- Website CP, Website Bộ Xây dựng;
- Lưư VP, KHCN&MT.

KT. BỘ TRƯỞNG

TH. TRƯỞNG

®. ký

Cao L i Quang

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

TaiLieu.vn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

À Õ Æ Ó

À Đ !

À

***Vietnam Building Code for Urban Underground Structures
Part 2. The Parkings***

QCVN 08: 2009/BXD

Ờ ĐÀ

QCVN 08 : 2009/BXD do *Vi n Khoa h c Công ngh Xây d ng* biên soạn, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường trình duyệt và được ban hành theo Thông tư số:/2009/TT-BXD ngày tháng năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Quy chuẩn QCVN 08 : 2009/BXD bao gồm các phần:

Phần 1. Tàu điện ngầm;

Phần 2. Gara ô tô.

ạ ụ

Quy chuẩn này bao gồm các quy định bắt buộc áp dụng trong việc lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng nhà, công trình và các gian phòng lưu giữ ô tô (sau đây gọi chung là ga ra ô tô) mà không phụ thuộc vào dạng sở hữu.

Quy chuẩn này quy định các nội dung và các yêu cầu chủ yếu về giải pháp quy hoạch không gian, kết cấu, trang bị kỹ thuật của các ga ra ô tô và sự bố trí chúng trong khu dân cư.

Quy chuẩn này không áp dụng cho nhà, công trình và các gian phòng để lưu giữ ô tô dùng để chuyển chở các chất nổ, chất độc, chất lây nhiễm và chất phóng xạ.

ả ừ ữ

Các thuật ngữ sử dụng trong quy chuẩn này được hiểu như sau:

2.1 **ừ** – nhà, công trình (hoặc phần của nhà và công trình) hoặc bãi hờ chuyên dùng để lưu giữ ô tô.

2.2 **ạ đá ạ** – gara ô tô có tường bao che ngoài.

2.3 **ạ ở** - gara ô tô không có tường bao che ngoài. Ga ra ô tô cũng được coi là hờ nếu công trình có hai cạnh đối diện dài nhất được để hờ. Cạnh được coi là được để hờ nếu như tổng diện tích phần để hờ dọc theo cạnh này chiếm không ít hơn 50% diện tích mặt ngoài của nó ở trên từng tầng.

2.4 **đườ ố** – ga ra ô tô sử dụng dãy các sàn nâng cao đều (hoặc hạ thấp đều) hoặc dãy các đường dốc nối giữa các sàn cho phép ô tô lên xuống được mặt đất.

2.5 **ở** ga ra ô tô mà việc vận chuyển ô tô đến các vị trí lưu giữ được thực hiện bằng các thiết bị cơ khí chuyên dùng (không có sự tham gia của người lái).

ố

3.1 Việc bố trí các ga ra ô tô T≤4d(khu dân I)TJ/TT1 1 Tf6.0965 0 TD0 Tc0 T≤046d>T/TT2 1 Tf

QCVN 08: 2009/BXD

3.4 Ga ra ô tô được phép bố trí trong các nhà chức năng khác có bậc chịu lửa I, II có các cấu kiện được làm từ các vật liệu không cháy và khó cháy trừ các ngôi nhà nhóm F 1.1, F 4.1 và các nhà sản xuất nhóm F 5 hạng A và B (Phụ lục B). Trong các nhà nhóm F 1.4 được phép bố trí các ga ra ô tô không phụ thuộc vào bậc chịu lửa của chúng. Trong các nhà nhóm F 1.3 chỉ được phép bố trí các ga ra cho các xe con với các chỗ cố định (không có vách ngăn riêng) cho các chủ xe.

Dưới các nhà thuộc nhóm F 1.1, F 4.1 không được phép bố trí ga ra ô tô.

3.5 Không được phép bố trí ga ra ô tô dạng kín dành cho các ô tô có động cơ chạy bằng khí nén tự nhiên và khí hóa lỏng vào trong các tòa nhà có chức năng khác hoặc liền kề với chúng, hoặc ở dưới mặt đất.

3.6 Khoảng cách chống cháy tính từ các khu đất hờ (kể cả khi có mái che) để giữ ô tô đến các nhà và công trình của các xí nghiệp (dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa ô tô, công nghiệp, nông nghiệp, v.v...) được lấy như sau:

a) Tới các nhà và công trình sản xuất:

- Có bậc chịu lửa bậc I, II, và III thuộc nhóm **S0**:

+ từ phía các tường không có lỗ cửa – không qui định;

+ từ phía các tường có lỗ cửa – không nhỏ hơn 9 m.

- Có bậc chịu lửa bậc IV thuộc nhóm **S0** và **S1**:

+ từ phía các tường không có lỗ cửa – không nhỏ hơn 6m;

+ từ phía các tường có lỗ cửa - không nhỏ hơn 12m.

- Có bậc chịu lửa và nhóm nguy hiểm cháy khác (Phụ lục B) – không nhỏ hơn 15 m.

b) Tới các nhà hành chính và dịch vụ của các xí nghiệp:

- Có bậc chịu lửa bậc I, II và III thuộc nhóm **S0** – không nhỏ hơn 9 m;

- Có bậc chịu lửa và nhóm nguy hiểm cháy khác – không nhỏ hơn 15 m;

- Khoảng cách từ các bãi giữ ô tô đến các nhà và công trình có bậc chịu lửa I, II thuộc nhóm **S0** trong khu vực của các trạm dịch vụ kỹ thuật cho xe con dưới 15 chỗ từ phía các tường không có lỗ cửa – không qui định.

3.7 Ô tô vận chuyển các nhiên liệu và chất bôi trơn chỉ được phép lưu giữ trên các bãi hờ hoặc trong các nhà một tầng đứng riêng biệt có bậc chịu lửa không nhỏ hơn bậc II thuộc nhóm **S0**. Cho phép các ga ra trên được bố trí liền kề với các tường đặc ngăn cháy loại 1 hoặc 2 của các nhà sản xuất có bậc chịu lửa I, II thuộc nhóm **S0** (ngoại trừ các nhà hạng A và B) khi lưu giữ ô tô có tổng dung tích chứa nhiên liệu và chất bôi trơn không quá 30 m³.

Trên các bãi hờ, việc lưu giữ ô tô chở nhiên liệu và chất bôi trơn phải chia theo nhóm với số lượng không quá 50 xe và tổng dung tích chứa các chất nêu trên không quá 600 m³. Khoảng cách giữa các nhóm xe này, cũng như khoảng cách tới các khu đất lưu giữ các loại xe khác không được nhỏ hơn 12 m.

QCVN 08 : 2009/BXD

Khoảng cách từ các khu đất lưu giữ ô tô vận chuyển nhiên liệu và chất bôi trơn tới các nhà, công trình, xí nghiệp được lấy theo Bảng 1, còn khoảng cách tới các nhà hành chính và dịch vụ của các xí nghiệp này – không nhỏ hơn 50 m.

ã

à

ừ

ớ

TaiLieu.vn

QCVN 08: 2009/BXD

Các gian phòng để lưu giữ các xe con được phép lấy tương đương hạng **C1 ÷ C4**, các nhà ga ra xe con – tương đương hạng **C** (ngoại trừ các loại ô tô có động cơ chạy bằng khí nén hoặc khí hóa lỏng).

4.5 Các ga ra ô tô xây dựng liền kề với các nhà có chức năng khác phải được cách ly với các nhà này bằng các tường ngăn cháy loại 1.

Các ga ra ô tô xây dựng trong nhà có chức năng khác phải có bậc chịu lửa không thấp hơn bậc chịu lửa của chính nhà đó và phải được cách ly với các gian phòng (tầng) của các nhà này bằng các tường và sàn ngăn cháy loại 1.

Cho phép cách ly ga ra xây dựng trong các nhà nhóm F 1.3 bằng sàn ngăn cháy loại 2. Khi đó, các tầng ở phải được cách ly với ga ra bằng một tầng không có người ở (ví dụ, tầng kỹ thuật).

Không quy định việc ngăn ga ra để chứa một xe con của chủ nhà trong các nhà nhóm 1a bằng các vách ngăn cháy.

Phía trên các lối cửa của các ga ra được xây bên trong hoặc liền kề các nhà có chức năng khác (trừ các nhà nhóm F 1.4) phải bố trí các mái đua làm từ các vật liệu không cháy. Mái đua này phải có chiều rộng không ít hơn 1m và có khoảng cách từ mép mái đua tới mép dưới của các lối cửa sổ của các nhà trên không nhỏ hơn 4m hoặc phải làm cửa bằng vật liệu không cháy.

4.6 Khi trong thành phần của ga ra (theo nhiệm vụ thiết kế) cần có các gian phòng dịch vụ (các trạm dịch vụ kỹ thuật và sửa chữa, khám xe và các công việc hiệu chỉnh, rửa xe, v.v...) thì chúng phải được bố trí thành một nhà riêng, một phòng hoặc một nhóm phòng cho các mục đích trên. Các phòng này có thể bố trí ngay trong các ga ra (trừ ga ra dạng hở và ga ra đặt trong các nhà ở) nhưng phải được cách ly với ga ra bằng các tường ngăn cháy loại 2 và các sàn ngăn cháy loại 3. Các lối vào và lối ra của các phòng này phải được cách ly với các lối vào và lối ra của ga ra.

Thành phần và diện tích của các gian phòng dùng để thực hiện một hoặc các dịch vụ kỹ thuật và sửa chữa ô tô thường xuyên được xác định phù hợp các yêu cầu công nghệ.

4.7 Mức ồn trong các gian phòng của nhà có ga ra ô tô phải phù hợp với quy định hiện hành về vệ sinh dịch tễ.

4.8 Đối với các ga ra xây trong các nhà có chức năng khác, không được phép bố trí bên trong các lồng cầu thang chung và các hố thang máy chung. Để đảm bảo mối liên hệ chức năng của ga ra và nhà có chức năng khác thì các lối ra từ các lồng cầu thang bộ và hố thang máy của ga ra phải được bố trí đi vào sảnh có lối ra chính của tòa nhà trên, đồng thời trên các tầng của ga ra phải lắp đặt các khoang đệm loại 1 (Phụ lục B) được thổi khí khi cháy. Khi cần có liên hệ giữa ga ra với tất cả các tầng của nhà có chức năng khác thì phải bảo vệ chống khói cho các hố thang máy và lồng thang bộ phù hợp với 5.15.

Việc liên hệ các phòng lưu giữ ô tô trên tầng có các gian phòng chức năng khác (trừ các phòng nêu trong 4.3) hoặc khoang cháy liền kề được phép thông qua khoang đệm được thổi khí khi cháy hoặc màn nước phía trên lối cửa từ phía ga ra.

4.9 Không cho phép bố trí các gian phòng thương mại, quầy hàng, kiốt, xạp hàng ... ngay trong các gian phòng lưu giữ ô tô.

QCVN 08 : 2009/BXD

4.10 Để di chuyển ô tô trong các nhà ga ra ô tô nhiều tầng phải có các đường dốc, sàn dốc giữa các tầng hoặc các thang máy chuyên dụng (các thiết bị cơ khí).

Khi sử dụng kết cấu có sàn xoắn liên tục, mỗi vòng xoắn hoàn chỉnh được xem như một tầng.

Đối với các ga ra nhiều tầng có các tầng lửng, thì tổng số tầng được xác định bằng số tầng lửng chia đôi, diện tích một tầng được xác định bằng tổng hai tầng lửng liền kề.

4.11 Số đường dốc và số lối ra vào cần thiết trong mỗi ga ra được xác định phụ thuộc vào số lượng ô tô bố trí trên tất cả các tầng, trừ tầng một (đối với ga ra ngầm – trên tất cả các tầng) có kể đến chế độ sử dụng ga ra, lưu lượng tính toán và giải các giải pháp tổ chức mặt bằng.

Thông thường, loại và số lượng đường dốc được lấy theo số lượng ô tô như sau:

- Đến 100 xe: một đường dốc đơn có sử dụng tín hiệu tương ứng.
- Đến 1000 xe: một đường dốc đôi hoặc hai đường dốc đơn;
- Trên 1000 xe: hai đường dốc đôi. Không cho phép bố trí lối vào (lối ra) từ các tầng dưới và trên mặt đất qua khu vực lưu giữ xe ở tầng một hoặc tầng nửa hầm.

4.12 Trong các ga ra dạng kín, các đường dốc chung cho tất cả các tầng phải được ngăn cách (cách ly) trên mỗi tầng với các phòng lưu giữ xe bằng các vách, cửa và các khoang đệm ngăn cháy được thổi khí khi cháy theo Bảng 2.

à

ạ	ớ ạ ị ừ ù ế á ỏ ơ		à ó ệ
	Tường	Cổng	
Ngầm	EI 90	EI 60	Khoang đệm có độ sâu đảm bảo mở được cổng, nhưng không nhỏ hơn 1,5 m
Trên mặt đất	EI 45	EI 30	Không cần thiết

Các cánh cửa và cổng trong các vách ngăn cháy và các khoang đệm phải được trang bị các thiết bị tự động đóng khi cháy.

Trong các ga ra một tầng dưới mặt đất, trước các đường dốc không sử dụng làm đường thoát nạn thì không cần bố trí khoang đệm.

4.13 Trong các ga ra trên mặt đất các đường dốc không cách ly được phép bố trí:

Trong các nhà chiều cao không quá 3 tầng có bậc chịu lửa bậc I và II thuộc nhóm **S0 và S1** và tổng diện tích các tầng (các tầng lửng), được nối với nhau bằng các đường dốc không cách ly, không vượt quá 10400 m²;

QCVN 08: 2009/BXD

4.14 Từ mỗi tầng của một khoang cháy của ga ra (trừ ga ra cơ khí) phải có không ít hơn hai lối thoát hiểm phân tán dẫn trực tiếp ra bên ngoài hoặc vào lồng cầu thang bộ.

Cho phép một trong các lối thoát hiểm bố trí trên đường dốc cách ly. Lối đi theo các thềm của đường dốc trên tầng lửng vào lồng thang bộ được phép xem như là lối thoát hiểm.

Các lối thoát hiểm từ các gian phòng nêu trong mục 4.3, cho phép đi qua các gian phòng lưu giữ ô tô. Chỉ cho phép bố trí kho hành lý của khách trên tầng một (tầng đến) của ga ra.

Khoảng cách cho phép từ vị trí đỗ xe xa nhất đến lối thoát hiểm gần nhất được lấy theo Bảng 3.

Các đường dốc trong các nhà ga ra, đồng thời sử dụng làm đường thoát hiểm, phải có vỉa hè rộng không nhỏ hơn 0,8 m ở một phía của đường dốc.

Các cầu thang bộ dùng để làm đường thoát hiểm phải có chiều rộng không nhỏ hơn 1m.

Loại ga ra	Chiều dài của đường thoát hiểm (m)	
	Giữa các lối thoát hiểm	Tại phần cắt của gian phòng
Ngầm	40	20
Trên mặt đất	60	25

GHI CHÚ – Chiều dài của đường thoát hiểm được đo từ trục của các đường đi bộ và đường xe chạy có kể đến sự phân bố xe.

4.15 Để ra được đường dốc hoặc vào khoang cháy liền kề, phải bố trí cửa ngăn cháy gần cổng hoặc trong các cổng có chiều cao ngưỡng không nhỏ hơn 15 cm.

Để có thể đặt cần cứu hỏa, ở phần dưới của các cổng phải có cửa nắp với cánh tự đóng kích thước 20 x 20 cm.

4.16 Khi sử dụng sàn mái nhà làm chỗ đỗ ô tô, thì các yêu cầu đối với sàn mái này được lấy như đối với các sàn thông thường của ga ra ô tô. Lớp trên của sàn mái này phải được làm từ các vật liệu không lan cháy không nhỏ hơn RP1 (Phụ lục B).

4.17 Trong các phòng lưu giữ ô tô tại các lối ra (lối vào) đường dốc hoặc vào các khoang cháy liền kề, kể cả ra sàn mái (khi bố trí ga ra trên mái) phải có các giải pháp ngăn ngừa khả năng chảy nhiên liệu khi cháy.

4.18 Các ga ra ô tô nhiều tầng phải có các lối ra mái nhà phù hợp với Quy chuẩn phòng cháy chữa cháy.

4.19 Các kết cấu bao che của hồ thang máy phải phù hợp Quy chuẩn phòng cháy chữa cháy.

4.20 Trong các ga ra ngầm có trên hai tầng hầm, trong mỗi khoang cháy phải bố trí ít nhất một thang máy làm việc ở chế độ “chuyên chở lực lượng chữa cháy” phù hợp với yêu cầu của Quy chuẩn Phòng cháy chữa cháy.